

Bản án số: 31/2023/HS-ST

Ngày: 17 – 5 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hòa

Bà Trương Thị Hồng Xuân

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/TLST-HS, ngày 13/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS, ngày 04/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST – HS ngày 19/4/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST – HS ngày 25/4/2023 đối với các bị cáo:

1. Quách Công L; sinh ngày 04/9/2002, tại xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn Q; con bà: Trần Thị N; tiền sự: Không; tiền án: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Quách Văn Q; sinh ngày 26/8/1974, tại xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Công D; con bà: Bùi Thị T; Có vợ là Trần Thị N và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2023 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

* Người bào chữa cho các bị cáo Quách Công L và Quách Văn Q: Ông Lê Viết P và ông Nguyễn Tiến H – Luật sư công ty Luật TNHH H thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

* Người bị hại: Anh Quách Thành T, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn L, xã T2, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

* Người làm chứng:

- Ông Quách Văn S, sinh năm: 1966; nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Đỗ M C, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- Anh Bùi Văn M; sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt;

- Chị Trần Thị N; sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- Anh Bùi M C, sinh ngày 21/12/2005; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt

Người đại diện hợp pháp của anh Bùi M C: Bà Quách Thị H; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Ông Hà Văn L, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- Anh Hà Huy V, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Thành T sinh năm 2004, Bùi Văn M sinh năm 2001, Nguyễn Đình H sinh năm 2004, Quách Văn K sinh năm 1999 cùng trú tại thôn L, xã T, huyện Thạch Thành và Quách Công L sinh năm 2002, Đỗ M C sinh năm 2003 (em họ của L) cùng trú tại xã T, huyện T1 cùng làm công nhân tại công ty giày da ADORA, có địa chỉ tại thôn Tân Hạ, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Khoảng tháng 8 năm 2002, trong quá trình đi vệ sinh tại khu nhà vệ sinh dành cho công nhân của công ty, Quách Công L đã dùng tay vỗ vào mông của Quách Thành T nên cả hai phát sinh mâu thuẫn với nhau.

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 24/9/2022, Quách Thành T và Bùi Văn M cùng lên xe chở công nhân để về nhà thì nhìn thấy Quách Công L cũng đi lên xe ô tô chở công nhân để về. Nhớ và bức tức về mâu thuẫn trước đó nên Quách Thành

T đi đến vị trí của Quách Công L, kéo L xuống khu vực đầu xe rồi dùng tay, chân đấm, đá nhiều cái về phía L. Nhìn thấy T đánh L, Bùi Văn M cũng lao vào dùng chân, tay đấm đá nhiều cái về phía L làm L bị thương, khi mọi người xung quanh nhìn thấy sự việc đã đến can ngăn nên cả hai dừng lại. Sau đó, Quách Công L, Đỗ M C và bà Trần Thị N, sinh năm 1983 (là mẹ đẻ của Quách Công L) lên xe ô tô chở công nhân Lực Đấu để về nhà. Trên xe này còn có Bùi Văn M và Bùi M C sinh năm 2005 trú cùng thôn với M, còn Quách Văn K thì điều khiển xe mô tô chở Quách Thành T ngồi phía sau để đi về nhà. Đi được một đoạn, Bùi Văn M và Bùi M C cũng xuống xe, sau đó M ngồi lên trước, còn Châu ngồi sau cùng xe mô tô do Kiên điều khiển để về nhà. Trên đường về nhà, Quách Thành T và Trần Thị N điện thoại về cho bố, chồng là ông Quách Văn Q, sinh năm 1974 trú tại thôn N, xã T, còn Đỗ M C thì gọi điện thoại cho bố là ông Đỗ Văn L, sinh năm 1977, trú tại thôn Ngọc Thành, xã Thành Tâm cùng với nội dung thông báo về việc L bị nhóm thanh niên ở xã Thành Tâm đánh gây thương tích và nói ông Q, ông L ra khu vực đường Quốc lộ 217B gần nhà tìm, đón giữ nhóm thanh niên trên lại để giải quyết vụ việc. Sau khi nghe điện thoại, ông Q đội mũ bảo hiểm có gắn kính mê ka phía trước trên đầu, một mình điều khiển xe mô tô ra cầu Vạn Bảo, thuộc địa phận thôn Vạn Bảo, xã Thành Tâm để đón nhóm thanh niên đã đánh L với mục đích ban đầu là để nói chuyện và hòa giải sự việc. Ông L cùng với anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1985 trú tại thôn Ngọc Thành, xã Thành Tâm cũng điều khiển xe mô tô từ nhà mình đến Công an xã Thành Tâm, rồi liên lạc với Công an viên của thôn nhờ báo báo sự việc đến Công an xã Thành Tâm, sau đó cũng đi đến cầu Vạn Bảo và gặp ông Quách Văn Q ở đó.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe ô tô chở công nhân Lực Đấu về đến cầu Vạn Bảo thì Trần Thị N nói qua cửa xe ô tô với ông Quách Văn Q là nhóm của T đã đi xuống bằng xe máy và đi ở phía trước. Nghe Trần Thị N nói vậy thì ông L điều khiển xe chạy dọc theo tuyến Quốc lộ 217B, lên khu vực thôn Nông Lý, xã Thành Tâm đón lõng, chờ thông tin. Còn ông Quách Văn Q, do đã được nghe đặc điểm về nhóm thanh niên đánh L nên đi xe mô tô vượt qua xe chở công nhân, đến khu vực gần đường rẽ vào bãi xe Lực Đấu thuộc địa phận thôn L, xã T thì dừng lại, dựng xe cạnh cây cột điện, rồi đi bộ ra đứng ở phần đường bên phải theo chiều di chuyển trước đó. Khi phát hiện thấy xe mô tô do Kiên điều khiển đi đến, ông Q giơ tay vẫy đón xe lại, sợ đâm trúng vào người ông Q nên K đã tăng ga, lách sang bên trái đường để đi tiếp, ông Q liền vùng tay để ôm, giữ người trên xe lại làm Châu bị rơi, ngã xuống đường, do lo sợ nên đã bỏ chạy, M cũng bị rơi khỏi xe. Bản thân ông Q cũng bị kéo ngã xuống nền đường, phần kính mê ka của mũ bảo hiểm va chạm với nền đường bị vỡ, làm ông Q bị rách da, chảy máu vùng mặt. Do biết ông Q chặn đường là do L gọi ra và muốn quay lại cùng

M đánh nhau với nhóm của L nên khi xe mô tô do K điều khiển đi đến gần vị trí đuôi xe ô tô chở công nhân Lực Đấu đang dừng lại ngay trước cửa hàng bán quần áo Tuấn Hoa để cho công nhân trên xe xuống thì T nói Kiên dừng xe lại rồi đi về phía vị trí của M. Lúc này, Trần Thị N, L, C và Nguyễn Đình H cũng vừa từ trên xe ô tô đi xuống, N vừa đi vừa chỉ tay về phía T, Kiên, H và chửi bới về việc trước đó L bị nhóm thanh niên này đánh ở công ty. C liền rút ở lề đường phía trước cửa hàng bán quần áo Tuấn Hoa 01 đoạn gậy tre màu vàng-nâu, dài 116cm, đường kính phần rộng nhất là 05cm, một đầu bị vỡ và dùng gậy này lùa đuổi đánh H và Kiên nhưng H bỏ chạy sang bên kia đường, còn K điều khiển xe chạy về phía trước. M nhìn thấy H bị C đuổi đánh liền cầm nửa viên gạch, dạng gạch không nung, kích thước 10x15x13cm ở ngay lề đường, chạy lại phía C để đánh nhau với C. Phát hiện thấy M cầm gạch chạy đến đánh mình, C vung gậy tre về phía M, M liền dùng tay đỡ gậy thì gậy tre bị văng ra nền đường, C bỏ chạy thì M vung gạch đập về phía C nhưng N đang đứng ngay gần đó phát hiện, liền túm M lại nên không đập trúng và làm cả N, C và M đều bị ngã ra đường. Ngay sau đó, N đứng dậy vung tay túm giữ, ngăn M làm M không đánh được C, C thấy vậy thì không bỏ chạy nữa mà đứng dậy dùng tay nắm 02 cái vào vùng mặt của M thì được mọi người can ngăn.

Lúc này, thấy M đang xô xát, đánh nhau với C và N, T cũng tìm hung khí để chạy lại cùng M đánh nhau. T nhặt được cuống tàu dừa ở lề đường nhưng thấy đã mục, không dùng để đánh nhau được nên T thả ra, rồi chạy lại phía M để đánh nhau. Khi T chạy được khoảng 02 mét thì L cũng vừa chạy đến, trên tay cầm theo 01 đoạn gậy kim loại màu xám, cạnh vuông, dài khoảng 02 mét vừa lấy được ở đồng kim loại phế liệu của nhà anh Nguyễn Văn Bảy ở gần đó, L dùng đoạn gậy kim loại này chọc thẳng 02 cái về phía vùng ngực của T, T lùi lại thì bị vấp, ngã ra nền đất, T định vùng dậy thì bị Quách Văn Q lao đến, dùng hai tay ôm ngang thân người, ghì giữ T nằm tại lề đường. Thấy vậy, L dùng gậy đập về phía vùng mặt của T làm đầu gậy trúng vùng cung lông mày và vùng mũi, T vùng được tay trái giơ lên ôm đầu thì bị L tiếp tục dùng gậy đập trúng vào cẳng tay trái. Thấy T bị chảy máu nên L dừng lại, đi ra ngoài khu vực hàng cây ở lề đường thì mọi người can ngăn, lấy gậy L đang cầm để cất đi. Đỗ M C sau khi đánh M xong đã chạy lại gần vị trí T, dùng viên đá nhỏ ở lề đường ném vào vùng chân của T nhưng không để lại thương tích. N cũng cầm gậy tre nhặt được lúc C bị văng ra, đập với một số cái vùng nửa người phía dưới của T nhưng không để lại thương tích. Lúc này, mọi người đến can ngăn, không cho đánh nhau nữa và đưa những người bị thương đi điều trị tại các cơ sở y tế. Đến ngày 25/9/2022, Bùi Văn M và Đỗ M C đến Công an huyện Thạch Thành đầu thú, khai báo về hành vi phạm tội của bản thân.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Quách Thành T hồi 07 giờ 30 phút ngày 25/9/2022 tại Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thành xác định:

- 01 vết thương rách da, chảy máu tại vùng cung mày bên trái, kích thước 03 x 02cm;

- 01 vết thương xây xước da, chảy máu tại vùng sống mũi, kích thước 03cm;

- 01 vết thương sưng nề tại vùng 1/3 dưới cẳng tay trái, vết thương đã được bó bột;

- 01 vết thương sưng nề vùng cằm phải, kích thước 02 x 03cm;

- 01 vết thương trầy xước da vùng ngực trái, kích thước 2,5 x 2,5cm.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 và ngày 05/10/2022, ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành đã ban hành các Quyết định số 147, 149, 157/QĐ-CSĐT, trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định mức độ tỷ lệ tổn hại % sức khỏe do thương gây nên đối với Quách Thành T, Quách Công L và Quách Văn Q. Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1021, 1022, 1024/2022/TTPY cùng ngày 19/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận, tại thời điểm giám định pháp y về thương tích, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Quách Thành T là 19%, đối với Quách Công L là 10%, đối với Quách Văn Q là 06%.

Đối với hành vi của Quách Thành T, Bùi Văn M, Đỗ M C và Trần Thị N, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo, ban hành quyết định tách vụ án và đề nghị truy tố các bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự. Viện KSND huyện Thạch Thành đã ban hành cáo trạng truy tố và chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành để xét xử các bị cáo về tội danh theo đề nghị truy tố của Cơ quan điều tra. Đối với thương tích của Quách Văn Q và Quách Công L, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác M và xử lý trong vụ án này.

Xác M điều kiện kinh tế, thu nhập, tài sản của các bị cáo xác định, Quách Văn Q và Quách Công L đều là lao động tự do, thu nhập chỉ đủ chi tiêu hàng ngày, không có tích lũy. Quách Công L không có tài sản chung, tài sản riêng, Quách Văn Q có tài sản chung cùng vợ là thửa đất và ngôi nhà hiện đang sinh sống, ngoài ra không có tài sản nào khác.

Về vật chứng của vụ án, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu 01 đoạn dây kim loại mà Quách Công L đã sử dụng để gây thương tích cho bị hại. Đối với 01 viên đá không rõ hình, phần rộng nhất đo được là 11cm, trên bề mặt có bám dính nhiều vật chất; 01 viên gạch không nung đã vỡ, kích thước còn lại là 10x15x13cm, bề mặt bám dính nhiều tạp chất; 01 gậy tre màu vàng-nâu, dài 116cm, đường kính phần rộng nhất là 05cm, một đầu bị vỡ; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 chiếc USB có

chứa dữ liệu video về vụ việc nêu trên và 02 phong bì niêm phong bên trong có chứa 02 chiếc USB có chứa dữ liệu video ghi hình có âm thanh về việc hỏi cung bị cáo đối với C và M đã được chuyển, xử lý trong vụ án gây rối trật tự công cộng đã tách ra.

Đối với 01 mũ bảo hiểm màu xám, loại nửa đầu, bề mặt mũ rạn nứt, xước bề mặt, gắn nhựa mê ka trước mũ, đã vỡ của Quách Văn Q sẽ được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Quách Thành T điều trị tại Bệnh viện đa khoa đa khoa huyện Thạch Thành từ ngày 24/9/2022 đến ngày 04/10/2022 thì xuất viện. Ngày 08/3/2023, Quách Thành T có đơn đề nghị các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 92.057.135 đồng (Chín mươi hai triệu không trăm năm mươi bảy nghìn một trăm ba mươi lăm đồng) cụ thể gồm:

- Chi phí điều trị 9.357.135 đồng
- Tiền thu nhập bị mất của người bị hại trong thời gian 06 tháng là: 36.000.000 đồng

- Tiền công người chăm sóc trong 10 ngày là 2.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần 30 tháng lương cơ sở với số tiền là 44.700.000 đồng.

Đến nay các bị cáo chưa bồi thường được khoản tiền nào cho anh T

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSTT ngày 10/3/2023, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố các bị cáo Quách Công L và Quách Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS,

Xử phạt Quách Công L từ 30 tháng đến 33 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Quách Công L.

- Áp dụng khoản điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS,

Xử phạt Quách Văn Q từ 27 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo. thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, 585, 586, 587 và Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Quách Công L và Quách Văn Q phải liên đới bồi thường cho anh Quách Thành T các khoản tiền gồm:

- Tiền chi phí điều trị theo bảng kê của bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thành số tiền là 2.741.187 đồng.

- Tiền công người chăm sóc 10 ngày x 200.000 đồng/ ngày = 2.000.000 đồng.

- Khoản tiền mất thu nhập của người bị hại số tiền là 6.000.000 đồng x 3 tháng = 18.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương cơ sở với số tiền là 14.900.000 đồng.

Tổng số tiền đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận buộc các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là 37.641.187 đồng (Ba mươi bảy triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn một trăm tám mươi bảy).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, loại nửa đầu, bề mặt mũ rạn nứt, xước bề mặt, gắn nhựa mēka trước mũ đã vỡ

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh tụng tại phiên tòa:

- Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Quách Công L và Quách Văn Q: Người bào chữa đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành truy tố và luận tội đối với các bị cáo Quách Công L và Quách Văn Q. Tuy nhiên, các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, sống ở địa phương luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định khác của địa phương. Bản thân các bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Diễn biến vụ việc do bị cáo L bị người bị hại đánh trước, nhưng vì một phút không kiềm chế được bản thân nhận thức pháp luật còn hạn chế nên có hành vi vi phạm pháp luật dẫn đến cả gia đình gồm cả bố, mẹ, con đều bị vướng vào vào lao lý. Từ những nhận định trên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo và cho bị cáo cơ hội để cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Ý kiến của bị cáo Quách Văn Q: Tại phiên tòa bị cáo Quách Văn Q đã thừa nhận hành vi phạm tội là đã có hành vi ghì giữ anh T tạo điều kiện cho con trai bị cáo là Quách Công L gây thương tích cho anh T, trong quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội do việc nhận thức pháp luật còn hạn chế, mặc dù bị hại là người có lỗi nhưng hành vi của bị cáo và các thành viên trong gia đình T hiện là vi phạm pháp luật. Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của bản thân và đã bồi thường dân sự cho người bị hại là nộp tiền tại cơ quan thi hành án dân sự số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả gây ra cho người bị hại.

Đề nghị hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Ý kiến của bị cáo Quách Công L: Bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh T như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, bị cáo hối hận về hành vi của mình gây ra và đã tác động với gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Ý kiến của người bị hại anh Quách Thành T: Người bị hại thống nhất sự việc xảy ra do lỗi một phần của người bị hại vì đã có hành vi đánh bị cáo L. Nhưng thương tích các bị cáo gây ra cho người bị hại là lỗi của các bị cáo. Người bị hại đề nghị hội đồng xét xử xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật. Về bồi thường thiệt hại dân sự giữa các bị cáo và người bị hại không thống nhất được mức bồi thường dân sự, người bị hại giữ nguyên yêu cầu bồi thường đề nghị giải quyết buộc các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại theo đơn yêu cầu đã nộp với tổng số tiền là 92.057.135 đồng (Chín mươi hai triệu không trăm năm mươi bảy nghìn một trăm ba mươi lăm đồng).

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo hối hận về hành vi của mình gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo, để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã T hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã T hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Quách Công L đã thành khẩn khai nhận hành vi của bản thân như đã nêu trên. Tại phiên tòa bị cáo Quách Văn Q cũng đã thừa nhận có ôm ghì anh Quách Thành T tạo điều kiện, tiền đề cho bị cáo L dùng gậy sắt gây thương tích cho người bị hại. Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, những người làm chứng, thương tích gây ra cho người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/9/2022,

tại gần khu vực bãi xe Lực Đẩu thuộc thôn Tân Lý, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa. Quách Công Q đã ôm, ghì anh Quách Thành T, Quách Công L đã dùng đoạn dây kim loại bằng sắt, cạnh vuông, dài khoảng 2m – là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích vào vùng đầu, mặt, tay và ngực của anh Quách Thành T, làm anh T bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Kết luận giám định số 1021/2022/TTPY ngày 19/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận, tại thời điểm giám định pháp y về thương tích, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Quách Thành T là 19%, sức khỏe. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án cố ý gây thương tích có tính chất nghiêm trọng do Quách Công L và Quách Văn Q T hiện. Vai trò thứ nhất trong vụ án là Quách Công L bởi L là người khởi xướng, trực tiếp T hiện tội phạm, Quách Văn Q giữ vai trò giúp sức trong vụ án. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Quách Công L đã “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, tại phiên tòa bị cáo Q đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại với số tiền 20.000.000 đồng, đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bản thân bị hại cũng là người có lỗi và là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo, vì vậy, cả hai bị cáo cùng được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; quá trình hoạt động của bản thân, bị cáo Quách Văn Q có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác quốc phòng – an ninh, được đơn vị Q đội chủ quản và UBND xã Thành Tâm nhiều lần khen thưởng, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do bộc phát vì một phần lỗi của người bị hại và nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cả gia đình vướng vào vòng lao lý. Do đó hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 BLHS và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành

người công dân có ích cho xã hội và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người bị hại không thống nhất được các khoản bồi thường, mức bồi thường. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do người bị hại giao nộp, căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự. Hội đồng xét xử buộc các bị cáo Quách Công L, Quách Văn Q phải bồi thường cho anh Quách Thành T các khoản gồm:

Theo hồ sơ bệnh án anh Quách Thành T điều trị tại Bệnh viện đa khoa đa khoa huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa từ ngày 24/9/2022 đến ngày 04/10/2022 thì xuất viện tổng cộng là 11 ngày. Các khoản chi phí theo yêu cầu của người bị hại được chấp nhận như sau:

- Đối với các khoản yêu cầu: Tiền chi phí điều trị theo bảng kê của bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thành số tiền 9.357.000 đồng. Theo hóa đơn bảng kê chi phí anh T giao nộp cho Tòa án thì tổng số tiền chi phí điều trị và khám chữa bệnh cùng chi trả 20 % có hóa đơn, chứng từ là 2.741.187 đồng, số tiền còn lại Bảo hiểm xã hội đã thanh toán với bệnh viện. Do đó HĐXX chấp nhận số tiền chi phí khám chữa bệnh là 2.741.187 đồng.

- Đối với yêu cầu về công người chăm sóc người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường tiền công người chăm sóc trong thời gian 10 ngày điều trị tại bệnh viện với số tiền là 200.000 đồng/ ngày. Tổng số công người chăm sóc được chấp nhận là 10 ngày x 200.000 đồng/ ngày = 2.000.000 đồng.

- Đối với khoản tiền mất thu nhập của người bị hại do thương tích gây nên anh T yêu cầu bồi thường tiền công mất thu nhập trong 06 tháng không đi làm được với số tiền 6.000.000 đồng mỗi tháng. HĐXX xét thấy anh T nằm viện 11 ngày, khi xuất viện bị gãy tay phải bó bột cần có thời gian hồi phục sức khỏe. Tuy nhiên chỉ chấp nhận cho anh T thời gian là 03 tháng. Đối với mức tiền công là 6.000.000 đồng mỗi tháng theo yêu cầu mức tiền công này phù hợp với bảng lương anh T giao nộp và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận. Khoản tiền yêu cầu bồi thường công mất thu nhập hội đồng xét xử chấp nhận các bị cáo phải bồi thường cho anh T số tiền là 6.000.000 đồng x 3 tháng = 18.000.000 đồng.

- Đối với yêu cầu của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần bằng 30 tháng lương cơ sở. HĐXX xét thấy thương tích của người bị hại không quá cao và đến nay đã hồi phục không để lại nhiều di chứng, nên chấp nhận buộc các bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần cho người bị hại bằng 10 tháng lương cơ sở với số tiền là 14.900.000 đồng.

Tổng số tiền hội đồng xét xử chấp nhận buộc các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là 37.641.187 đồng (Ba bảy triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn một trăm tám mươi bảy).

Do không thống nhất được mức bồi thường thiệt hại các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại cho anh Quách Thành T số tiền 20.000.000 đồng tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành. Do đó các bị cáo còn phải tiếp tục nộp số tiền bồi thường thiệt hại dân sự cho người bị hại số tiền là 17.641.187 đồng.

[7] Đối với thương tích của Quách Văn Q, quá trình điều tra xác định, quá trình ra tóm, giữ nhóm của T làm Q bị ngã và bị kính mê ka trên chiếc mũ bảo hiểm va chạm vào chứ không bị ai gây thương tích nên không có cơ sở để xem xét, xử lý. Đối với thương tích gây tổn hại 10% sức khỏe của Quách Công L, đủ cơ sở để xác định thương tích này do Quách Thành T, Bùi Văn M dùng tay, chân đánh gây thương tích cho L tại công ty giày ADORA. Xét thấy tỷ lệ tổn thương trên cơ thể chưa đủ định lượng để khởi tố và không có các tình tiết định khung từ điểm a đến điểm k, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã chuyển các tài liệu liên quan và đề nghị Công an thành phố Tam Điệp xử lý hành chính đối với hành vi của T và M là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với hành vi của Quách Thành T, Bùi Văn M, Đỗ M C và Trần Thị N, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo, ban hành quyết định tách vụ án và đề nghị truy tố các bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu 01 đoạn dây kim loại mà Quách Công L đã sử dụng để gây thương tích cho bị hại. Đối với 01 viên đá không rõ hình, phần rộng nhất đo được là 11cm, trên bề mặt có bám dính nhiều vật chất; 01 viên gạch không nung đã vỡ, kích thước còn lại là 10x15x13cm, bề mặt bám dính nhiều tạp chất; 01 gậy tre màu vàng-nâu, dài 116cm, đường kính phần rộng nhất là 05cm, một đầu bị vỡ đã được chuyển, xử lý trong vụ án gây rối trật tự công cộng đã tách ra là đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 mũ bảo hiểm màu xám, loại nửa đầu, bề mặt mũ rạn nứt, xước bề mặt, gắn nhựa mê ka trước mũ, đã vỡ của ông Quách Văn Q đây là tài sản của bị cáo Q đến nay không còn giá trị sử dụng bị cáo đề nghị tiêu hủy, do đó tịch thu tiêu hủy chiếc mũ bảo hiểm trên là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Quách Công L, Quách Văn Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Quách Công L 30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Quách Công L.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Quách Văn Q 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 54 (Năm mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Quách Công L, Quách Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì T hiện theo Điều 92, Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp T hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật Hình sự. Các điều 584, 585, 586, 587 và Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc các bị cáo Quách Công L và Quách Văn Q phải bồi thường cho anh Quách Thành T tổng số tiền là 37.641.187 đồng (Ba bảy triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn một trăm tám mươi bảy). Các bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số AA/2021/0004094 ngày 17/5/2023. Các bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Quách Thành T số tiền 17.641.187 đồng (Mười bảy triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn một trăm tám mươi bảy đồng).

Mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh T 50 % số tiền trên.

Khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe được thi hành ngay, mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ khi anh Quách Thành T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo Quách Công L, Quách Văn Q chưa thi hành án khoản tiền bồi thường thiệt hại, thì hàng tháng các bị cáo phải chịu thêm khoản tiền lãi quy định tại Điều 357,

khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, loại nửa đầu, bề mặt mũ rạn nứt, xước bề mặt, gắn nhựa mêka trước mũ đã vỡ (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thạch Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa)

Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1, 3 Điều 21, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Quách Công L và Quách Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 441.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được T hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà

Trần Thị Dân

Bùi Văn Hải

